

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày 23-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Chí Khanh
- Ông Nguyễn Hữu Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Phục - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với:

- Bị cáo Dương Thành S, sinh ngày 05/9/1994; tên gọi khác: Huôi; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T, sinh năm 1971 và bà Phan Thị N, sinh năm 1972; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 35/LC-CSĐT ngày 14/7/2022 của Công an huyện T.

Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Phạm Hoàng Trung H, sinh năm 1999, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: khóm K, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 2001, vắng mặt.

Địa chỉ: khóm K, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Đào Duy L, sinh năm 1958, *vắng mặt*.

3. Phùng Quốc H, sinh năm 1990, *vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Thị Gương, sinh năm 1962, *vắng mặt*.

Địa chỉ: khóm K, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 11/7/2022, đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy - Công an huyện T phối hợp với công an Thị trấn Tràm Chim, kiểm tra nhà trọ “M”, thuộc khóm K, Thị trấn T. Kiểm tra trong phòng số 11, phát hiện Phạm Hoàng Trung H và Nguyễn Văn H đang ngồi trên giường, còn Dương Thành S đang ở trong phòng vệ sinh, trước cửa phòng vệ sinh có 01 túi nylon màu trắng, nắp kẹp màu đỏ, bên trong có tinh thể rắn màu trắng (S nói là ma túy đá S mua của M) nên tiến hành lập biên bản thu giữ và mời 03 người trên về trụ sở Công an huyện T làm việc.

Quá trình điều tra, Dương Thành S khai nhận: vào khoảng 16 giờ ngày 11/7/2022, S gọi điện thoại cho Phạm Hoàng Trung H rủ hùn tiền mua ma túy sử dụng, H đồng ý. S hùn 200.000 đồng, H hùn 500.000 đồng, nhưng S kêu H chuyển tiền qua ứng dụng ví Momo vào tài khoản của Lê N (N ở gần nhà S). S mượn điện thoại Phùng Quốc H gọi cho Trần Văn Mạnh A nhà gần đình xã P, huyện T để hỏi mua ma túy với giá 700.000 đồng, Mạnh A đồng ý. S nhờ Nguyễn chuyển cho Mạnh A 500.000 đồng, còn 200.000 đồng khi nào nhận ma túy xong trả đủ. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Phước A em của Mạnh A điều khiển xe mô tô đến chợ xã P giao ma túy cho S và nhận 200.000 đồng còn lại. Nhận ma túy xong, S thuê xe đồ của Đào Duy L chở đến nhà trọ “M” thuộc khóm K, thị trấn T gặp Hiếu để cùng sử dụng ma túy. Khi đến nhà trọ “M”, S đi đến phòng số 11 và mở cửa đi vào bên trong phòng thì Công an đến kiểm tra, S sợ nên ném bịch ma túy trước cửa phòng vệ sinh thì bị cơ quan công an thu giữ. Kết quả xét nghiệm chất ma túy, S dương tính chất ma túy dạng Methamphetamin.

Phạm Hoàng Trung H, trình bày: H, H và S là bạn quen biết bình thường. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/7/2022, H và Nguyễn Văn H đang ở phòng số 11 của nhà trọ “M” thì S gọi điện thoại cho H hỏi đang ở đâu, H nói ở nhà trọ “M” và kêu S vào chơi. Khoảng 30 phút, nghe tiếng gõ cửa, H mở cửa gặp S và cùng đi vào phòng, thì lực lượng Công an đến kiểm tra, H thấy S ném túi nylon màu trắng xuống trước cửa phòng vệ sinh thì lực lượng Công an lập biên bản thu giữ. H không biết S mang ma túy vào phòng và không hùn tiền với S mua ma túy. Kết quả xét nghiệm chất ma túy, H âm tính chất ma túy dạng Methamphetamin.

Nguyễn Văn H, trình bày: H, H và S là bạn quen biết bình thường. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/7/2022, H rủ H đến phòng số 11 của nhà trọ “M” chơi. Đến 17 giờ cùng ngày, H đang ở trong phòng với H nghe tiếng gõ cửa, H mở cửa gặp S và cùng đi vào phòng, thì lực lượng Công an đến kiểm tra, H thấy S ném túi nylon màu trắng xuống trước cửa phòng vệ sinh thì lực lượng Công an lập biên bản đã thu giữ. H không biết S mang ma túy vào phòng và không hùn tiền với S mua ma túy. Kết quả xét nghiệm chất ma túy, H âm tính chất ma túy dạng Methamphetamin.

Tại kết luận giám định số: 581/KL-KTHS ngày 13/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: tinh thể rắn chứa trong 1 túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu có viên màu đỏ, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,924 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Mẫu tinh thể rắn trong phong bì còn lại sau giám định có khối lượng 0,784gam.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- Dương Thành S: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F1W, màu trắng bạc, số IMEI: 86912.50226.32157, gắn sim số 077.5125.043, (điện thoại đã qua sử dụng); mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì màu trắng có khối lượng 0,784 gam được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số: 590, ngày 13/7/2022” có đóng hình tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Bùi Văn D, Phạm Phước B và Dương Thành S.

- Phạm Hoàng Trung H: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG A03, màu đen, số IMEI: 35138978600098, gắn sim số 0354349771, điện thoại đã qua sử dụng, đã trả lại xong.

Tại Cáo trạng số: 48/CT-VKSTN ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Dương Thành S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Dương Thành S, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mức án tù 01 năm đến 02 năm tù. Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Dương Thành S khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/7/2022 của Công an huyện T; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường ngày 11/7/2022 và Bản ảnh hiện trường của Công an huyện T; Kết luận giám định số: 581/KL-KTHS ngày 13/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp; Bản tự khai ngày 12/7/2022 của bị cáo; Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 11/7/2022, đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy - Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn T bắt quả tang bị cáo Dương Thành S đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng số 11, nhà trọ “M”, thuộc khóm K, thị trấn T mục đích để sử dụng theo Kết luận giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,924 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,924gam, loại Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị xã hội lên án. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy gây hậu quả rất lớn đối với

bản thân, gia đình và xã hội cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ điều đó vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng hình phạt với một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo làm thuê thu nhập thấp nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì màu trắng có khối lượng 0,784 gam được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số: 590, ngày 13/7/2022” có đóng hình tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Bùi Văn D, Phạm Phước B và Dương Thành S. Xét thấy, vật chứng trên là chất ma túy là vật cấm tàng trữ do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F1W, màu trắng bạc, số IMEI: 869125022632157, gắn sim số 0775125043, (điện thoại đã qua sử dụng). Xét thấy, vật chứng trên thuộc sở hữu của bị cáo dùng để liên lạc mua trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với Trần Văn Mạnh A, Lê Phước A và Lê N, quá trình điều tra bị cáo S khai mua ma túy của Mạnh A, nhận ma túy từ Phước A giao và nhờ Lê N chuyển trả tiền mua ma túy cho Mạnh A nhưng Cơ quan điều tra chưa làm việc được do Mạnh A, Phước A và Lê N do không có mặt tại địa phương. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục xác minh làm rõ khi nào làm việc được với Mạnh A, Phước A và Lê N nếu có căn cứ sẽ xử lý bằng vụ án khác.

[7] Đối với Phạm Hoàng Trung H, quá trình điều tra bị cáo S khai là H có hùn 500.000 đồng mua ma túy của Mạnh A để cùng nhau sử dụng. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã làm việc với H, H và có lập biên bản đối chất ngày 08/9/2022 giữa bị cáo S và H thì H không thừa nhận hùn tiền với bị cáo S mua ma túy của Mạnh A. Xét thấy, chỉ có lời khai của bị cáo S, không còn chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự Hiếu đồng phạm với bị cáo S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[8] Đối với Nguyễn Văn H, Đào Duy L và Phùng Quốc H. Trong quá trình điều tra xác định không có liên quan đến vụ án nên không xem xét xử lý trách nhiệm.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Thành S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Thành S 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì màu trắng có khối lượng 0,784 gam được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số: 590, ngày 13/7/2022” có đóng hình tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Bùi Văn D, Phạm Phước B và Dương Thành S.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F1W, màu trắng bạc, số IMEI: 869125022632157, gắn sim số 0775125043, (điện thoại đã qua sử dụng).

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Dương Thành S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(ĐÃ KÝ)****Hứa Quang Thông**